

Bản án số: 135/2022/HS-ST

Ngày: 16-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Chung.
2. Bà Vương Ngọc Anh Đài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Xuân Q, sinh năm 1998 tại tỉnh Nghệ An; địa chỉ thường trú: Thôn 6, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An; địa chỉ tạm trú: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân S, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1975; bị cáo có 02 anh em, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ông Hoàng Xuân H, sinh năm 1984; địa chỉ thường trú: Tổ 4, khu phố 4, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, có đơn xin xét xử vắng mặt;
2. Ông Đoàn Như K, sinh năm 1986; địa chỉ thường trú: Tổ 11, khu phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Xuân Q là đối tượng sống lang thang ở khu vực ngã tư 550, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Do không có nghề nghiệp, không có tiền tiêu xài, Q đã 02 lần thực hiện hành vi trộm tài sản của người khác trên địa bàn thị xã B đem bán lấy tiền, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Trưa ngày 10/3/2022, Phạm Xuân Q mang theo 01 bình xịt hơi cay và 01 cây đoản bẻ khóa, thuê xe ôm từ ngã tư 550 đến khu vực khu công nghiệp M, thị xã B tìm kiếm tài sản sơ hở để lấy trộm. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi đến đoạn đường D, thuộc khu phố 4, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Q phát hiện 01 xe mô tô ba bánh biển số 61L8-5623 màu xanh của anh Phạm Xuân H để ở bãi đất trống cạnh cửa hàng nhôm kính H, không có người trông coi nên Q lén lút đi lại dùng cây đoản bẻ phá khóa xe mô tô biển số 61L8-5623 rồi điều khiển xe chạy về ngã tư 550. Tại đây, Q bán xe trộm được cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) được 7.000.000 đồng. Tiền có được, Q tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Trưa ngày 18/3/2022, Phạm Xuân Q tiếp tục mang theo 01 bình xịt hơi cay và 01 cây đoản bẻ khóa, thuê xe ôm chở đến khu vực khu công nghiệp M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, tìm kiếm tài sản sơ hở để lấy trộm. Khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường D, khu phố 3, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Q phát hiện 01 xe mô tô ba bánh hiệu Yinxiang, biển số 60Y3-9577 của anh Đoàn Như K để ở bãi đất trống không có người trông coi nên Q lén lút đi lại dùng cây đoản bẻ khóa rồi điều khiển xe chạy theo đường M về ngã tư 550. Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, khi Q về đến khu vực ngã ba L thuộc khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng công an phường T kiểm tra, mời làm việc. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe mô tô ba bánh màu xanh hiệu Yinxiang, biển số 60Y3-9577, số khung: không rõ, số máy: 167MM21L000515.

+ 01 đoạn hình chữ T có mài nhọn một đầu.

+ 01 bình xịt hơi cay màu đen.

+ 01 điện thoại di động màu xanh tím hiệu Oppo.

+ 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Xuân Q.

Quá trình điều, Phạm Xuân Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận định giá ngày 25/3/2022, của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã B, kết luận: 01 xe mô tô ba bánh hiệu Loucon, màu xanh, biển số 61L8-5623 trị giá 14.250.000 đồng và 01 xe mô tô ba bánh hiệu Yinxiang, màu xanh, biển số 60Y3-9577 trị giá 14.670.000 đồng.

Đối với xe mô tô ba bánh biển số 60Y3-9577: biển số là của xe mô tô hai bánh hiệu Waves có số khung 012678, số máy 0521253 do bà Nguyễn Thị Trà G đứng tên đăng ký. Bà G khai năm 2015, bà G có mất biển số xe 60Y3-957 và đã

xin cấp lại mới. Ông Đoàn Như K khai mua xe mô tô ba bánh biển số 60Y3-9577 của một người đàn ông ở khu vực M mua vào năm 2020, khi mua bán không làm hợp đồng mua bán, hiện đã làm mất giấy chứng nhận đăng ký xe.

Theo trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không tìm thấy kết quả tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm.

Đối với xe mô tô ba bánh biển số 61L8-5623: biển số là xe là của xe mô tô hai bánh hiệu Woldwell do ông Đồng Văn T đứng tên đăng ký. Ông T đã bán xe lại cho người đàn ông mua ve chai (không rõ địa chỉ) từ năm 2017. Ông Phạm Xuân H khai mua xe mô tô ba bánh biển số 61L8- 5623 của một người đàn ông ở khu vực thành phố T vào năm 2018, khi mua không làm hợp đồng mua bán, hiện giấy chứng nhận đăng ký xe đã mất.

Ngày 15/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả cho bị cáo Phạm Xuân Q 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh tím, 01 (một) Chứng minh nhân dân tên Phạm Xuân Q.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hoàng Xuân H và Đoàn Như K yêu cầu Phạm Xuân Q bồi thường giá trị tài sản chiếm đoạt theo như kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tổ tụng thị xã Bến Cát.

Tại bản Cáo trạng số 122/CT-VKSBC ngày 04/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Xuân Q về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Xuân Q về tội: “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phạm Xuân Q mức án từ 01 (một) năm 04 (bốn) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn kim loại chữ T, 01 cạnh nhọn; 01 (một) bình xịt hơi cay.

Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô ba bánh nhãn hiệu Yinxiang, gắn biển số 60Y3-9577, số máy: 1L000515, không kiểm tra được số khung (xe không khóa, không gương, không có thùng xe. Tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Hoàng Xuân H yêu cầu bị cáo Phạm Xuân Q bồi thường giá trị tài sản chiếm đoạt theo như kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tổ tụng thị xã Bến Cát là 14.250.000 đồng.

Bị hại Đoàn Như K yêu cầu bị cáo Phạm Xuân Q bồi thường giá trị tài sản chiếm đoạt theo như kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tổ tụng thị xã Blà 14.670.000 đồng.

Bị cáo Phạm Xuân Q đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Xuân Q đã khai nhận: Từ ngày 10/3/2022 đến ngày 18/3/2022, do không có tiền tiêu xài Phạm Xuân Q đã 02 lần trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

- Khoảng 11 giờ 10/3/2022, tại bãi đất trống cạnh đường D, thuộc khu vực Khu Phố 4, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Q có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô ba bánh hiệu Loucin, biển số 61L1- của ông Hoàng Xuân H.

- Khoảng 11 giờ ngày 18/3/2022, tại bãi đất trống cạnh đường D thuộc khu vực khu phố 3, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Q có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô bánh hiệu Yinxian biển số 60Y3-9577 của ông Đoàn Như K.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Xét bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì động cơ tư lợi, bản chất tham lam, lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài mà không phải tốn công sức lao động nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả, thể hiện ý thức liều lĩnh và xem thường pháp luật.

[2.3] Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 xe mô tô ba bánh hiệu Loucon, màu xanh, biển số 61L8-5623 trị giá 14.250.000 đồng và 01 xe mô tô ba bánh hiệu Yinxiang, màu xanh, biển số 60Y3-9577 trị giá 14.670.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân.

[2.4] Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, 122/CT-VKSBC ngày 04/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo Phạm Xuân Q về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Q có hai lần trộm cắp tài sản nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.2] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Hoàng Xuân H yêu cầu bị cáo Phạm Xuân Q bồi thường giá trị tài sản chiếm đoạt theo như kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tổ tụng thị xã B là 14.250.000 đồng.

Bị hại Đoàn Như K yêu cầu bị cáo Phạm Xuân Q bồi thường giá trị tài sản chiếm đoạt theo như kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tổ tụng thị xã B là 14.670.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng tự nguyện đồng ý bồi thường cho các bị hại số tiền trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh tím, 01 (một) Chứng minh nhân dân tên Phạm Xuân Q là tài sản hợp pháp và giấy tờ tùy thân của bị cáo Phạm Xuân Q nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với 01 (một) xe mô tô ba bánh nhãn hiệu Yinxiang, gắn biển số 60Y3-9577, số máy: 1L000515, không kiểm tra được số khung (xe không khóa,

không gương, không có thùng xe. Tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) theo trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không tìm thấy kết quả tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm nên ngày 15/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã đăng báo Tuổi Trẻ tìm kiếm chủ sở hữu nhưng kết quả không ai đến nhận, do đó cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đối với 01 (một) đoạn kim loại chữ T, 01 cạnh nhọn; 01 (một) bình xịt hơi cay là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Xuân Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 18/3/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Bị cáo Phạm Xuân Q có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Hoàng Xuân H số tiền 14.250.000 đồng (mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng); bị hại Đoàn Như K số tiền 14.670.000 đồng (mười bốn triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực thi hành và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán hoặc thanh toán

không đầy đủ, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải thanh toán cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tuyên tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô ba bánh nhãn hiệu Yinxiang, gắn biển số 60Y3-9577, số máy: 1L000515, không kiểm tra được số khung (xe không khóa, không gương, không có thùng xe. Tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 (một) đoạn kim loại chữ T, 01 cạnh nhọn; 01 (một) bình xịt hơi cay.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Xuân Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Duyên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Duyên